TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:80/2020/QĐST-DS	*Mỏ Cày Nam, ngày 10 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 250/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967

Địa chỉ: ấp TK, xã TT, huyện M, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn: Ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1967

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1969

Cùng địa chỉ: Địa chỉ: ấp TK, xã TT, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Huỳnh Văn B và bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ liên đới trả tiền thức ăn cho ông Nguyễn Văn T với số tiền là 73.283.000 đồng (bảy mươi ba triệu hai trăm tám mươi ba ngàn đồng), không yêu cầu lãi.

Thời hạn trả khi Quyết định công nhận sự thỏa thuận của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Nguyễn Văn T tự nguyện nộp 916.000 (chín trăm bảy mười sáu ngàn) đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng

án phí đã nộp là 1.832.000 (một triệu tám trăm ba mươi ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003034 ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn T 916.000 (chín trăm mười sáu ngàn) đồng theo biên lai nêu trên.

Ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ liên đới phải nộp 916.000 (chín trăm mười sáu ngàn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc phẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Thanh Phong